

Bản án số: 39/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 06 – 4 – 2022.
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Nguyên;
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 486/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST – HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc Minh, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 610, đường Võ Thị Sáu, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc Anh Đào, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 610, đường Võ Thị Sáu, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

(Ông Minh có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Đào có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Quốc Minh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc Minh và bà Nguyễn Ngọc Anh Đào kết hôn năm 2019, hôn nhân tự nguyện lần thứ nhất của cả hai, có đăng ký kết hôn ngày 15/7/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến tháng 4/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù cha mẹ hai bên đã nhiều lần động viên, hàn gắn nhưng vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Minh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Đào.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Huỳnh Khánh An, sinh ngày 07/12/2019. Con chung hiện nay đang sống với bà Đào. Sau khi ly hôn, ông Minh đồng ý để con chung là cháu Khánh An cho vợ tiếp tục nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) đến khi con chung trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Bị đơn bà Nguyễn Ngọc Anh Đào không nộp văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

** Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:*

Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc Minh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc Anh Đào vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa ông Nguyễn Quốc Minh và bà Nguyễn Ngọc Anh Đào là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

[1.2] Sau khi nhận được quyết định hoãn phiên tòa, ông Minh có đơn nộp cho Tòa án với nội dung đề nghị xét xử vắng mặt; Bà Đào không có ý kiến trình bày và vắng mặt trong quá trình tố tụng; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Minh và bà Đào là đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc Minh và bà Nguyễn Ngọc Anh Đào kết hôn năm 2019, hôn nhân tự nguyện lần thứ nhất của cả hai, có đăng ký kết hôn ngày 15/7/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến tháng 4/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù cha mẹ hai bên đã nhiều lần động viên, hàn gắn nhưng vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Minh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Đào. Bị đơn là bà Nguyễn Ngọc Anh Đào đã được Tòa án nhiều lần triệu tập. Tuy nhiên, bà Đào không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình qua yêu cầu ly hôn của ông Minh và không đến tham gia hòa giải. Như vậy, bà Đào đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của bị đơn được quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự và đồng nghĩa với việc bà không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân của mình. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng động viên ông Minh và tạo thêm thời gian để vợ chồng ông bà có cơ hội để hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên, ông Minh vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Từ đó, có thể nhận thấy tình cảm của ông Minh dành cho bà Đào đã không còn, tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân của ông bà đã trầm trọng. Sau khi nhận được quyết định hoãn phiên tòa, ông Minh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa ông Minh và bà Đào không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Minh được ly hôn với bà Đào.

[2.2] Về con chung: Ông Minh và bà Đào có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Huỳnh Khánh An, sinh ngày 07/12/2019. Ông Minh trình bày, con chung của ông bà đang được bà Đào trực tiếp nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại thời điểm ông Minh yêu cầu ly hôn, con chung của ông và bà Đào còn nhỏ tuổi, nếu giao cháu An cho bà Đào trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ phần nào ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Minh, giao con chung cho bà Đào được tiếp tục nuôi dưỡng.

Bà Đào và gia đình phải tạo điều kiện thuận lợi cho ông Minh được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Đây là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Ông Minh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000đ đến khi con chung trưởng thành. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình thì chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của ông Minh. Ông Minh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ, thực hiện từ ngày 06/4/2022 đến khi con chung trưởng thành.

[2.4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn ông Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Do bị đơn bà Đào cũng không có ý kiến về việc phân chia tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí:

Ông Minh phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 179; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238, Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xét xử vắng mặt nguyên đơn ông Minh và bị đơn bà Đào.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc Minh. Ông Nguyễn Quốc Minh được ly hôn với bà Nguyễn Ngọc Anh Đào.

2. Về con chung: Ông Minh và bà Đào có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Huỳnh Khánh An, sinh ngày 07/12/2019.

Bà Đào được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Khánh An.

Bà Đào cùng các thành viên trong gia đình của mình phải tạo điều kiện cho ông Minh được thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Minh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), thực hiện từ ngày 06/4/2022 đến khi con chung trưởng thành.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Minh phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm; 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Án phí được khấu trừ vào

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000690 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, ông Minh phải nộp bổ sung số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPLX;
- THADS TPLX;
- UBND phường Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Trang